|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐH KINH TẾ QUỐC DÂN**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** |

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

*(Ban hành kèm theo quyết định số /QĐ-ĐHKTQD, ngày tháng năm 20......)*

1. **THÔNG TIN TỔNG QUÁT (GENERAL INFORMATION)**

|  |  |
| --- | --- |
| ***- Tên học phần (tiếng Việt):*** | **Pháp luật đại cương** |
| ***- Tên học phần (tiếng Anh)*** | **Fundamentals of law** |
| ***- Mã số học phần*** | **LUCS1129** |
| ***- Thuộc khối kiến thức*** | **Đại cương** |
| ***- Số tín chỉ*** | **3TC** (45 giờ tín chỉ; 50 phút/giờ) |
| ***+ Số tiết lý thuyết*** | **20** |
| ***+ Số tiết thảo luận/thực hành*** | **25** |
| ***+ Số tiết tự học*** | **90** |
| ***- Các học phần tiên quyết*** | **Không** |

**2. THÔNG TIN BỘ MÔN QUẢN LÝ VÀ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY**

Bộ môn quản lý: **Pháp luật cơ sở**

Địa chỉ: Phòng 1010 Nhà A1, Trường ĐH Kinh tế Quốc dân

Giảng viên tham gia giảng dạy:

**Toàn bộ giảng viên Bộ môn Pháp luật cơ sở**

Danh sách giảng viên tham gia:

1. TS. Nguyễn Thị Huế - Bộ môn Pháp luật cơ sở

2. TS. Nguyễn Hữu Mạnh – Bộ môn Pháp luật cơ sở

3. Ths. Hoàng Xuân Trường – Bộ môn Pháp luật cơ sở

4. Ths. Nguyễn Hoàng Vân – Bộ môn Pháp luật cơ sở

5. TS. Nguyễn Thị Hồng Hạnh – Bộ môn Pháp luật cơ sở

6. TS. Trần Thị Hồng Nhung – Bộ môn Pháp luật cơ sở

7. TS. Nguyễn Thu Trang – Bộ môn Pháp luật cơ sở

8. TS. Nguyễn Thị Đan Phương – Bộ môn Pháp luật cơ sở

9. Ths. ĐàoThu Hà – Bộ môn Pháp luật cơ sở

10. Ths. Lương Tuấn Sơn – Bộ môn Pháp luật cơ sở

11. Ths. Phạm Đức Chung – Bộ môn Pháp luật cơ sở

12. Ths. Phùng ngọc Tùng – Bộ môn Pháp luật cơ sở

13. Ths. Lâm Thị Thu Huyền – Bộ môn Pháp luật cơ sở

14. Ths. Nguyễn Thị Như Quỳnh – Bộ môn pháp luật kinh doanh

15. Ths. Đỗ Kim Hoàng \_ Bộ môn Pháp luật kinh doanh

16. Ths. Đinh Hoài Nam – Bộ môn pháp luật kinh doanh

**3. MÔ TẢ HỌC PHẦN**:

Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản nhất về nhà nước và pháp luật như: (1) Nguồn gốc, bản chất của nhà nước, kiểu và hình thức nhà nước trong lịch sử; bản chất nhà nước công hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, chức năng của nhà nước Việt Nam, hệ thống các cơ quan trong bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (vị trí, chức năng và cơ cấu tổ chức). (2) Nguồn gốc, bản chất của pháp luật, cơ chế điều chỉnh của pháp luật đối với các quan hệ xã hội: quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; (3) Nhận diện được hình thức pháp luật, các hình thức pháp luật trên thế giới và ở Việt Nam. (4) Hiểu một cách khái lược về một số lĩnh vực pháp luật cơ bản của Việt Nam: pháp luật hành chính và tố tụng hành chính, pháp luật dân sự và tố tụng dân sự; pháp luật hình sự và tố tụng hình sự.

**4. TÀI LIỆU THAM KHẢO (LEARNING RESOURCES: COURSE BOOKS, REFERENCE BOOKS, AND SOFTWARES)**

**4.1. GIÁO TRÌNH**

**[1]** Trường Đại học Kinh tế quốc dân (2017), *Giáo trình đại cương về nhà nước và pháp luật*

**4.2. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

[1] Hiến pháp 2013;

[2] Luật tổ chức Quốc hội 2014 ;

[3] Luật tổ chức Chính phủ 2015;

[4] Luật tổ chức Tòa án nhân dân 2014;

[5] Luật tổ chức viện kiểm sát nhân dân 2014;

[6] Luật tổ chức chính quyền địa phương 2015.

[7] Luật xử lý vi phạm hành chính 2012;

[8] Luật tố tụng hành chính 2014;

[9] Luật cán bộ công chức 2008, sửa đổi bổ sung năm 2019;

[10] Luật viên chức 2010, sửa đổi bổ sung 2019;

[11] Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008, sửa đổi bổ sung 2014;

[12] Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

[13] Bộ luật tố tụng hình sự 2015

[14] Bộ luật dân sự 2015

[15] Bộ luật tố tụng dân sự 2015

[16] Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015;

[17] Luật xử lý vi phạm hành chính 2012;

[18] Luật Khiếu nại năm 2011;

**5. MỤC TIÊU HỌC PHẦN**

Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản nhất về nhà nước và pháp luật, bao gồm:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mô tả**  **mục tiêu học phần** | **CĐR/PLOcủa CTĐT** | **Mức độ** |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** |
| G1 | ***Chuẩn kiến thức:*** Sinh viên có được những kiến thức pháp lý có tính chất nền tảng về nhà nước và pháp luật:  + Có hiểu biết cần thiết về bản chất của nhà nước, cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của hệ thống các cơ quan trong bộ máy nhà nước Việt Nam;  + Có kiến thức cơ bản về pháp luật, hệ thống pháp luật và quy trình, điều kiện áp dụng pháp luật trong một số lĩnh vực pháp luật cơ bản. | PLO1.1.2 | 2 |
| G2 | ***Chuẩn kỹ năng***: Sinh viên có thể vận dụng kiến thức đã học để:  + Xác định thẩm quyền của các cơ quan nhà nước trong các hoạt động cơ bản như ban hành văn bản pháp luật; thi hành pháp luật;  + Nhận diện hành vi vi phạm pháp luật cơ bản và giản đơn; xác định được những hậu quả pháp lý có thể áp dụng đối với chủ thể thực hiện hành vi vi phạm pháp luật cơ bản. | PLO1.1.2 | 2 |
| G3 | ***Chuẩn năng lực tự chủ và trách nhiệm***: Sinh viên biết tuân thủ quy tắc, quy định của cơ quan, tổ chức, địa phương và các quy định của luật pháp; nhận thức đúng đắn về trách nhiệm được giao. | PLO1.1.2 | 2 |

**6. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN**

| **Mục tiêu** | **CLOs** | **Mô tả CLOs\*** | **Mức độ đạt được\*\*** |
| --- | --- | --- | --- |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** |
| G1 | CLO1.1 | *Hiểu được* nguồn gốc, bản chất của nhà nước nói chung và nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam nói riêng; | 2 |
| CLO1.2 | *Hiểu được* nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Việt Nam, hệ thống các cơ quan trong bộ máy nhà nước Việt Nam và các nhóm thẩm quyền cơ bản của nó. | 2 |
| CLO1.3 | Sinh viên nắm được kiến thức cơ bản về pháp luật, về các quy tắc điều chỉnh quan hệ xã hội; | 2 |
| CLO1.4 | Sinh viên nhận diện được hành vi vi phạm pháp luật và hậu quả có thể áp dụng đối với chủ thể của hành vi vi phạm pháp luật trong 1 số lĩnh vực pháp luật cơ bản. | 2 |
| G2 | CLO2.1 | *Vận dụng* những kiến thức được học để xác định thẩm quyền của các cơ quan nhà nước trong các hoạt động cụ thể như: Xây dựng ban hành pháp luật, thi hành pháp luật trên một số lĩnh vực cụ thể. | 2 |
| CLO2.2 | *Vận dụng được* kỹ năng làm việc nhóm giải quyết các tình huống pháp lý giản đơn thuộc các lĩnh vực hành chính, hình sự, dân sự bằng cách:  + Xác định tính hợp pháp của quan hệ pháp luật xuất hiện trong tình huống;  + Xác định cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với các chủ thể xuất hiện trong tình huống;  + Dự liệu được chế tài (hậu quả pháp lý) có thể được áp dụng đối với các chủ thể trong tình huống. | 2 |
| G3 | CLO3.1 | Sinh viên biết tuân thủ quy tắc, quy định của cơ quan, tổ chức, địa phương và các quy định của luật pháp; nhận thức đúng đắn về trách nhiệm được giao | 2 |

**7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN (COURSE ASSESSMENT)**

**Bảng 7.1. Đánh giá học phần**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **CLOs** | **Tỷ lệ (%)** |
| **[1]** | **[4]** | **[6]** |
| Chuyên cần | CLO1.1; CLO1.2; CLO1.3; CLO1.4;  CLO2.1;  CLO2.2 | 10% |
| Đánh giá quá trình (Bài kiểm tra và bài tập nhóm) | CLO1.1; CLO1.2; CLO1.3; CLO1.4  CLO2.1;  CLO2.2 | 40% |
| Đánh giá cuối kỳ | CLO1.1; CLO1.2; CLO1.3; CLO1.4  CLO2.1;  CLO2.2 | 50% |

**8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY (LESSON PLAN)**

**Bảng 8.1. Kế hoạch giảng dạy**

| **Tuần** | **Nội dung giảng dạy** | **Tài liệu đọc** | **CLOs** | **Hoạt động dạy và học** | **Công cụ và tiêu chí đánh giá** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** | **[5]** | **[6]** |
| **1** | **Làm quen, giới thiệu học phần, logic của học phần và vai trò, vị trí của học phần trong CTĐT** | Đề cương học phần | CLO1.1 | **- Làm quen**  **- Giới thiệu môn học**  **- Phổ biến các quy tắc, nội quy lớp học**  **- Phổ biến lịch trình giảng dạy;**  **- Chia nhóm học tập, hương dẫn làm việc nhóm**  **- Giới thiệu hệ thống học liệu** | - Mức độ tham gia  - Mức độ tương tác |
| **2** | **Chương 1: Đại cương về nhà nước**  1.1. Những vấn đề chung về nhà nước  1.1.1. Bản chất nhà nước  1.1.2. Kiểu nhà nước  1.1.3. Hình thức nhà nước  1.2. Nhà nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam  1.2.1. Bản chất của nhà nước Việt Nam | Giáo trình [1], Chương 1;  Hiến pháp 2013 của nước CHXHCN Việt Nam | CLO1.1  CLO1.2 | - Sinh viên đọc bài, nghiên cứu tài liệu trước khi tới lớp  - *Giảng viên giảng lý thuyết* về:  + Bản chất nhà nước,  + Kiểu và hình thức nhà nước  - *Thảo luận*:  + Bản chất nhà nước,  + Nhà nước pháp quyền  + Các kiểu và hình thức nhà nước trong lịch sử | - Mức độ tham gia  - Mức độ tương tác  - Chất lượng câu trả lời trên lớp và bài thi |
| **Bài tập nhóm: phân tích kiểu và hình thức của nhà nước Việt Nam** | NHƯ TRÊN | CLO1.1 | Sinh viên chuẩn bị bài theo nhóm  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện từng nhóm trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của các nhóm |
| **Bài tập nhóm: Phân tích bản chất của nhà nước Việt Nam** | NHƯ TRÊN | CLO1.2 | Sinh viên chuẩn bị bài theo nhóm  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện từng nhóm trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của các nhóm |
| **3** | **Chương 1: Đại cương về nhà nước**  1.2.2. Các nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và hoạt động của Bộ máy nhà nước Việt Nam  1.2.3 Hệ thống các cơ quan trong Bộ máy nhà nước Việt Nam:  1.2.2.1. Quốc hội  1.2.2.2. Chủ tịch nước  1.2.2.3. Chính phủ  1.2.2.4. Toà án nhân dân và viện kiểm sát nhân dân  1.2.2.5. Chính quyền địa phương  1.2.2.6. Các cơ quan nhà nước khác | Giáo trình [1], Chương 1;  Hiến pháp 2013 của nước CHXHCN Việt Nam;  Luật tổ chức Quốc hội; Luật tổ chức Chính phủ; Luật tổ chức chính quyền địa phương; Luật tổ chức Toà án nhân dân; Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân | CLO1.1  CLO1.2 | - Sinh viên đọc bài trước khi lên lớp  - Giảng viên giới thiệu về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Việt Nam | + Mức độ tham gia  - Mức độ tương tác  - Chất lượng bài tập nhóm  - Chất lượng câu trả lời trên lớp và bài thi |
| **Bài tập nhóm: Xác định vị trí, chức năng, cơ cấu tổ chức của các cơ quan trong bộ máy nhà nước** | NHƯ TRÊN | CLO1.1  CLO1.2 | Sinh viên chuẩn bị bài theo nhóm  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện các nhóm bốc thăm để trình bày;  + Yêu cầu các nhóm đặt câu hỏi liên quan đến phần trình bày |
| **Bài tập nhóm: Phân loại các cơ quan trong bộ máy nhà nước** | NHƯ TRÊN | CLO1.1  CLO1.2 | Sinh viên chuẩn bị bài theo nhóm  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện các nhóm bốc thăm để trình bày;  + Yêu cầu các nhóm đặt câu hỏi liên quan đến phần trình bày |
| **4** | **Chương 2: Đại cương về pháp luật**  2.1. Những vấn đề chung về pháp luật  2.1.1. Bản chất của pháp luật  2.1.2. Khái niệm và các đặc trưng của pháp luật  2.1.3. Phân biệt pháp luật với các quy rắc khác trong việc điều chỉnh các quan hệ xã hội  2.2. Quy phạm pháp luật  2.2.1. Khái niệm, đặc điểm của quy phạm pháp luật  2.2.2 Cơ cấu của quy phạm pháp luật  2.2.3. Quy phạm pháp luật đặc biệt  2.2.4. Cách thức thể hiện quy phạm pháp luật trong các văn bản quy phạm pháp luật | Giáo trình [1], chương 2 | CLO1.2  CLO1.3  CLO1.4  CLO3.1 | - Sinh viên chuẩn bị bài trước khi lên lớp;  - Giảng viên:  + giảng lý thuyết về bản chất của pháp luật | - Mức độ tham gia  - Mức độ tương tác  - Chất lượng bài tập nhóm  - Chất lượng câu trả lời trên lớp và bài thi |
| **Bài tập nhóm:**  **+ Phân biệt pháp luật với các quy rắc khác trong việc điều chỉnh các quan hệ xã hội;**  **+ Xác định mối quan hệ giữa pháp luật với các quy tắc khác trong điều chỉnh các quan hệ xã hội** | NHƯ TRÊN | CLO1.2  CLO1.3  CLO1.4  CLO3.1 | - Sinh viên:  + Chuẩn bị bài theo nhóm  + Các nhóm sinh viên đánh giá phần trình bày của nhóm khác và đặt câu hỏi  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |
| **Bài tập nhóm: Xác định cơ cấu của quy phạm pháp luật trong các điều luật cụ thể** | NHƯ TRÊN | CLO1.2  CLO1.3  CLO1.4  CLO3.1 | - Sinh viên:  + Chuẩn bị bài theo nhóm  + Các nhóm sinh viên đánh giá phần trình bày của nhóm khác và đặt câu hỏi  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |
| **5** | **Chương 2: Đại cương về pháp luật**  2.2.3. Các lưu ý về cơ cấu của quy phạm pháp luật  2.3. Quan hệ pháp luật  2.3.1. Khái niệm, đặc điểm của quan hệ pháp luật | Giáo trình [1], Chương 2;  Bộ Luật dân sự 2015;  Luật xử lý vi phạm hành chính 2012;  Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) | CLO1.3  CLO1.4  CLO3.1 | - Sinh viên:  + chuẩn bị bài theo nhóm;  + Đánh giá phần trình bày của các nhóm khác;  + Đặt câu hỏi cho nhóm trình bày và cho giảng viên  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên;  + Đặt câu hỏi  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên | - Mức độ tham gia  - Mức độ tương tác  - Chất lượng bài tập nhóm  - Chất lượng câu trả lời trên lớp và bài thi |
|  | **Chương 2. Đại cương về pháp luật**  2.3.2. Các yếu tố cấu thành của quan hệ pháp luật  + Chủ thể  + Khách thể  + Nội dung | NHƯ TRÊN |  | - Sinh viên:  + chuẩn bị bài theo nhóm;  + Đánh giá phần trình bày của các nhóm khác;  + Đặt câu hỏi cho nhóm trình bày và cho giảng viên  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên;  + Đặt câu hỏi  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên | - Mức độ tham gia  - Mức độ tương tác  - Chất lượng bài tập nhóm  - Chất lượng câu trả lời trên lớp và bài thi |
| **6** | **Bài tập nhóm: Xác định các loại quy phạm pháp luật** | NHƯ TRÊN | CLO1.3  CLO1.4  CLO3.1 | - Sinh viên:  + chuẩn bị bài theo nhóm;  + Đánh giá phần trình bày của các nhóm khác;  + Đặt câu hỏi cho nhóm trình bày và cho giảng viên  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên;  + Đặt câu hỏi  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |  |
| **Bài tập nhóm: xác định các mức độ năng lực chủ thể của cá nhân** | NHƯ TRÊN | CLO1.3  CLO1.4  CLO3.1 | - Sinh viên:  + chuẩn bị bài theo nhóm;  + Đánh giá phần trình bày của các nhóm khác;  + Đặt câu hỏi cho nhóm trình bày và cho giảng viên  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên;  + Đặt câu hỏi  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |  |
| **Bài tập nhóm: Xác định chủ thể là pháp nhân và chứng minh các điều kiện của pháp nhân** | NHƯ TRÊN | CLO1.3  CLO1.4  CLO3.1 | - Sinh viên:  + chuẩn bị bài theo nhóm;  + Đánh giá phần trình bày của các nhóm khác;  + Đặt câu hỏi cho nhóm trình bày và cho giảng viên  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên;  + Đặt câu hỏi  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |  |
| **7** | **Chương 2: Đại cương về pháp luật**  **2.3.3. Sự kiện pháp lý**  **2.4. Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp luật**  2.4.1. Vi phạm pháp luật  2.4.2. Trách nhiệm pháp lý  *Thảo luận và bài tập nhóm***:**  + Các loại sự kiện pháp lý;  + Các dấu hiệu của vi phạm pháp luật từ các tình huống cụ thể  + Trách nhiệm pháp lý, xác định căn cứ áp dụng trách nhiệm pháp lý từ. tình huống cụ thể;  + Các loại vi phạm pháp luật và các loại trách nhiệm pháp lý | Giáo trình [1], Chương 2;  Bộ Luật dân sự 2015;  Luật xử lý vi phạm hành chính 2012;  Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) | CLO1.2CLO1.3  CLO1.4  CLO3.1 | - Sinh viên:  + chuẩn bị bài theo nhóm;  + Đánh giá phần trình bày của các nhóm khác;  + Đặt câu hỏi cho nhóm trình bày và cho giảng viên  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên;  + Đặt câu hỏi  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên | - Mức độ tham gia  - Mức độ tương tác  - Chất lượng bài tập nhóm  - Chất lượng câu trả lời trên lớp và bài thi |
| **Bài tập nhóm: Lấy ví dụ về các loại sự kiện pháp lý** | NHƯ TRÊN | CLO1.2CLO1.3  CLO1.4  CLO3.1 | - Sinh viên:  + chuẩn bị bài theo nhóm;  + Đánh giá phần trình bày của các nhóm khác;  + Đặt câu hỏi cho nhóm trình bày và cho giảng viên  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên;  + Đặt câu hỏi  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |
| **Bài tập nhóm:**  **Lấy ví dụ về từng loại vi phạm pháp luật và phân tích các dấu hiệu của vi phạm pháp luật từ các tình huống đó** | NHƯ TRÊN | CLO1.2CLO1.3  CLO1.4  CLO3.1 | - Sinh viên:  + chuẩn bị bài theo nhóm;  + Đánh giá phần trình bày của các nhóm khác;  + Đặt câu hỏi cho nhóm trình bày và cho giảng viên  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên;  + Đặt câu hỏi  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |
| **Bài tập nhóm:**  **Phân tích cấu thành của vi phạm pháp luật trong các tình huống cụ thể** | NHƯ TRÊN | CLO1.2CLO1.3  CLO1.4  CLO3.1 | - Sinh viên:  + chuẩn bị bài theo nhóm;  + Đánh giá phần trình bày của các nhóm khác;  + Đặt câu hỏi cho nhóm trình bày và cho giảng viên  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên;  + Đặt câu hỏi  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |
| **8** | **Bài tập nhóm:**  **Phân biệt vi phạm pháp luật hành chính với vi phạm pháp luật hình sự;**  **Phân biệt giữa vi phạm pháp luật hành chính với vi phạm pháp luật dân sự** | Giáo trình [1], Chương 2;  Bộ Luật dân sự 2015;  Luật xử lý vi phạm hành chính 2012;  Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) | CLO1.2CLO1.3  CLO1.4  CLO3.1 | - Sinh viên:  + chuẩn bị bài theo nhóm;  + Đánh giá phần trình bày của các nhóm khác;  + Đặt câu hỏi cho nhóm trình bày và cho giảng viên  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên;  + Đặt câu hỏi  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên | - Mức độ tham gia  - Mức độ tương tác  - Chất lượng bài tập nhóm  - Chất lượng câu trả lời trên lớp và bài thi |
| **9** | **Chương 3: Hình thức pháp luật và hệ thống pháp luật**  3.1. Khái quát về hình thức pháp luật  3.1.1. Khái niệm, đặc điểm của hình thức pháp luật  3.1.2. Các hình thức pháp luật  *Thảo luận, bài tập nhóm*:  + Các hình thức pháp luật ở Việt Nam và thế giới;  + Nguyên tắc ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam;  + Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam  + Xác định thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật  + Xác định loại văn bản quy phạm pháp luật từ một tình huống cụ thể  + Xác định quan hệ pháp luật thuộc sự điều chỉnh của lĩnh vực pháp luật cụ thể | Giáo trình [1] chương 3;  Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 | CLO1.3  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | - Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp  - Giảng viên:  + Giảng lý thuyết về hình thức pháp luật  + Đặt câu hỏi cho sinh viên vê hình thức pháp luật | - Mức độ tham gia  - Mức độ tương tác  - Chất lượng bài tập nhóm  - Chất lượng câu trả lời trên lớp và bài thi |
| **Bài tập nhóm:**  **+ Xác định các hình thức pháp luật ở Việt Nam**  **+ Phân tích các nguyên tắc ban hành quy phạm pháp luật của Việt Nam** | NHƯ TRÊN | CLO1.3  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | - Sinh viên:  + chuẩn bị bài theo nhóm;  + Đánh giá phần trình bày của các nhóm khác;  + Đặt câu hỏi cho nhóm trình bày và cho giảng viên  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên;  + Đặt câu hỏi  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |  |
| **Bài tập nhóm:**  **+ Phân biệt văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác;**  **+ Xác định thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật từ các tình huống cụ thể** | NHƯ TRÊN | CLO1.3  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | - Sinh viên:  + chuẩn bị bài theo nhóm;  + Đánh giá phần trình bày của các nhóm khác;  + Đặt câu hỏi cho nhóm trình bày và cho giảng viên  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên;  + Đặt câu hỏi  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |  |
| **10** | **Chương 3. Hình thức pháp luật và hệ thống pháp luật**  3.2. Hệ thống pháp luật  3.2.1. Khái niệm hệ thống pháp luật  3.2.2. Các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật của Việt Nam | Giáo trình [1] chương 3; | CLO1.3  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | - Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp  - Giảng viên:  + Giảng lý thuyết về hệ thống pháp luật  + Đặt câu hỏi cho sinh viên về hệ thống pháp luật | - Mức độ tham gia  - Mức độ tương tác  - Chất lượng bài tập nhóm  - Chất lượng câu trả lời trên lớp và bài thi |
| **Chương 4. Luật hành chính Việt Nam**  4.1. Những vấn đề chung về luật hành chính  4.1.1. Đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh của luật hành chính  4.1.2. Quan hệ pháp luật hành chính  4.2. Cơ quan hành chính | Giáo trình [1], Chương 4;  Luật tổ chức Chính phủ 2014; Luật tổ chức chính quyền địa phương 2014 | CLO1.4  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | - Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp  - Giảng viên:  + Giảng lý thuyết về đối tượng, phương pháp điều chỉnh của luật hành chính;  + Đặt câu hỏi cho sinh viên về đối tượng, phương pháp điều chỉnh của luật hành chính; |
| **Bài tập nhóm: Xác định các đặc điểm của quan hệ pháp luật hành chính** | NHƯ TRÊN | CLO1.4  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | - Sinh viên:  + Chuẩn bị bài theo nhóm  + Các nhóm sinh viên đánh giá phần trình bày của nhóm khác và đặt câu hỏi  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |
| **Bài tập nhóm: Phân biệt cơ quan hành chính với các cơ quan nhà nước khác** | NHƯ TRÊN | CLO1.4  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | - Sinh viên:  + Chuẩn bị bài theo nhóm  + Các nhóm sinh viên đánh giá phần trình bày của nhóm khác và đặt câu hỏi  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |
| **11** | **Chương 4. Luật hành chính Việt Nam**  4.2. Cơ quan hành chính  4.3. Văn bản hành chính  4.4. Quy chế pháp lý đối với cán bộ, công chức, viên chức; | Giáo trình [1], Chương 4;  Luật tổ chức Chính phủ 2014; Luật tổ chức chính quyền địa phương 2014 |  | - Sinh viên:  + Chuẩn bị bài theo nhóm  + Các nhóm sinh viên đánh giá phần trình bày của nhóm khác và đặt câu hỏi  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên | - Mức độ tham gia  - Mức độ tương tác  - Chất lượng bài tập nhóm  - Chất lượng câu trả lời trên lớp và bài thi |
| **Bài tập nhóm: Phân biệt cơ quan hành chính với các cơ quan nhà nước khác** | NHƯ TRÊN | CLO1.4  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | - Sinh viên:  + Chuẩn bị bài theo nhóm  + Các nhóm sinh viên đánh giá phần trình bày của nhóm khác và đặt câu hỏi  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |
| **Bài tập nhóm:**  **+ Phân biệt cán bộ, công chức, viên chức**  **+ Phân biệt văn bản hành chính và văn bản quy phạm pháp luật** | Giáo trình [1] Chương 4;  Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015;  Luật cán bộ công chức 2010, sửa đổi bổ sung 2019; Luật viên chức 2010, sửa đổi, bổ sung 2019 | CLO1.4  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | - Sinh viên:  + Chuẩn bị bài theo nhóm  + Các nhóm sinh viên đánh giá phần trình bày của nhóm khác và đặt câu hỏi  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |
| **12** | **Chương 4. Luật hành chính Việt Nam**  4.5 Vi phạm hành chính và trách nhiệm hành chính  4.6 Giải quyết khiếu nại và khiếu kiện hành chính | Giáo trình [1], Chương 4;  Luật tổ chức Chính phủ 2014; Luật tổ chức chính quyền địa phương 2014; | CLO1.4  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | - Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp  - Giảng viên:  + Giảng lý thuyết về văn bản hành chính | - Mức độ tham gia  - Mức độ tương tác  - Chất lượng bài tập nhóm  - Chất lượng câu trả lời trên lớp và bài thi |
| **Bài tập nhóm:**  **+ Phân biệt cán bộ, công chức, viên chức**  **+ Phân biệt văn bản hành chính và văn bản quy phạm pháp luật** | Giáo trình [1] Chương 4;  Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015;  Luật cán bộ công chức 2010, sửa đổi bổ sung 2019; Luật viên chức 2010, sửa đổi, bổ sung 2019 | CLO1.4  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | - Sinh viên:  + Chuẩn bị bài theo nhóm  + Các nhóm sinh viên đánh giá phần trình bày của nhóm khác và đặt câu hỏi  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |
| **Bài tập nhóm:**  **+ Xác định các yếu tố cấu thành vi phạm pháp luật hành chính trong các tình huống cụ thể;**  **+ Phân biệt vi phạm hành chính với các loại vi phạm pháp luật khác;**  **+ Phân biệt trách nhiệm hành chính với các loại trách nhiệm pháp lý khác** | Giáo trình [1] Chương 4;  Luật xử lý vi phạm hành chính 2020 | CLO1.4  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | - Sinh viên:  + Chuẩn bị bài theo nhóm  + Các nhóm sinh viên đánh giá phần trình bày của nhóm khác và đặt câu hỏi  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |
| **Bài tập nhóm:**  **Xác định thẩm quyền và thủ tục giải quyết các tình huống pháp lý về khiếu nại, khiếu kiện hành chính** | Giáo trình [1] Chương 4;  Luật khiếu nại 2010;  Luật tố tụng hành chính 2015 | CLO1.4  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | - Sinh viên:  + Chuẩn bị bài theo nhóm  + Các nhóm sinh viên đánh giá phần trình bày của nhóm khác và đặt câu hỏi  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |
| **13** | **Chương 5: Luật dân sự**  *Giảng lý thuyết*  5.1. Những vấn đề chung về Luật dân sự  5.1.1. Đối tượng, phương pháp điều chỉnh của luật dân sự  5.1.2. Quan hệ pháp luật dân sự  5.2. Tài sản, quyền sở hữu và các quyền khác liên quan tới tài sản  *Thảo luận*  + Đặc điểm của quan hệ pháp luật dân sự;  + Xác định các loại tài sản;  + Xác định các loại quyền liên quan tới tài sản | Giáo trình [1], Chương 5;  Bộ luật dân sự 2015 | CLO1.4  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | - Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp  - Giảng viên:  + Giảng lý thuyết đối tượng, phương pháp điều chỉnh của luật dân sự;  + yêu cầu sinh viên trả lời các câu hỏi liên quan | - Mức độ tham gia  - Mức độ tương tác  - Chất lượng bài tập nhóm  - Chất lượng câu trả lời trên lớp và bài thi |
| **Bài tập nhóm: Phân biệt quan hệ pháp luật dân sự với các quan hệ pháp luật khác** | Giáo trình [1], Chương 5;  Bộ luật dân sự 2015 | CLO1.4  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | - Sinh viên:  + Chuẩn bị bài theo nhóm  + Các nhóm sinh viên đánh giá phần trình bày của nhóm khác và đặt câu hỏi  - Giảng viên:  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |
| **Bài tập nhóm: Xác định các loại tài sản, các quyền về tài sản** | Giáo trình [1], Chương 5;  Bộ luật dân sự 2015 | CLO1.4  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | *- Sinh viên:*  + Chuẩn bị bài theo nhóm  + Các nhóm sinh viên đánh giá phần trình bày của nhóm khác và đặt câu hỏi  *- Giảng viên:*  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |
| **14** | **Chương 5. Luật dân sự**  5.3. Hợp đồng và bảo đảm thực hiện hợp đồng  5.4. Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng  5.5. Thừa kế | Giáo trình [1], Chương 5;  Bộ luật dân sự 2015 | CLO1.4  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | *- Sinh viên:*  + Chuẩn bị bài theo nhóm  + Các nhóm sinh viên đánh giá phần trình bày của nhóm khác và đặt câu hỏi  *- Giảng viên:*  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên | - Mức độ tham gia  - Mức độ tương tác  - Chất lượng bài tập nhóm  - Chất lượng câu trả lời trên lớp và bài thi |
| **Bài tập nhóm: Xác định điều kiện có hiệu lực của hợp đồng** | Giáo trình [1], Chương 5;  Bộ luật dân sự 2015 | CLO1.4  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | *- Sinh viên:*  + Chuẩn bị bài theo nhóm  + Các nhóm sinh viên đánh giá phần trình bày của nhóm khác và đặt câu hỏi  *- Giảng viên:*  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |
| **Bài tập nhóm: Xác định các căn cứ bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; xác định chủ thể bồi thường thiệt hại và chủ thể được bồi thường thiệt hại từ tình huống cụ thể** | Giáo trình [1], Chương 5;  Bộ luật dân sự 2015 | CLO1.4  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | *- Sinh viên:*  + Chuẩn bị bài theo nhóm  + Các nhóm sinh viên đánh giá phần trình bày của nhóm khác và đặt câu hỏi  *- Giảng viên:*  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |
| **Bài tập nhóm: Xác định chủ thể của quan hệ pháp luật thừa kế, phân chia di sản thừa kế trong tình huống cụ thể** | Giáo trình [1], Chương 5;  Bộ luật dân sự 2015 | CLO1.4  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | *- Sinh viên:*  + Chuẩn bị bài theo nhóm  + Các nhóm sinh viên đánh giá phần trình bày của nhóm khác và đặt câu hỏi  *- Giảng viên:*  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |
| **14 + 15** | **Chương 6. Luật hình sự Việt Nam**  *Giảng lý thuyết:*  6.1. Đối tượng, phương pháp điều chỉnh của luật hình sự  6.2. Tôi phạm  6.2.1. Khái niệm, đặc điểm tội phạm  6.2.2. Phân loại tội phạm  6.2.3. Các trường hợp loại trừ trách nhiệm hình sự;  6.2.4. Đồng phạm  6.3. Hình phạt  6.3.1. Khái niệm, Đặc điểm tội phạm  6.3.2. Phân loại tội phạm  6.3.3. Hệ thống hình phạt  6.3.4. Nguyên tắc áp dụng hình phạt  6.3.5 Trình tự, thủ tục áp dụng hình phạt | Giáo trình [1], Chương 6;  Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 | CLO1.4  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | - Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp  - Giảng viên:  + Giảng lý thuyết đối tượng, phương pháp điều chỉnh của luật hình sự;  + yêu cầu sinh viên trả lời các câu hỏi liên quan | - Mức độ tham gia  - Mức độ tương tác  - Chất lượng bài tập nhóm  - Chất lượng câu trả lời trên lớp và bài thi |
| **Bài tập nhóm:**  **+ Phân biệt tội phạm với các loại vi phạm pháp luật khác;**  **+ xác định các loại chủ thể của tội phạm** | Giáo trình [1], Chương 6;  Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 | CLO1.4  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | *- Sinh viên:*  + Chuẩn bị bài theo nhóm  + Các nhóm sinh viên đánh giá phần trình bày của nhóm khác và đặt câu hỏi  *- Giảng viên:*  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |
| **Bài tập nhóm:**  **+ Xác định nguyên tắc áp dụng hình phạt và dự kiến mức hình phạt đối với chủ thể phạm tội trong tình huống cụ thể** | Giáo trình [1], Chương 6;  Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 | CLO1.4  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | *- Sinh viên:*  + Chuẩn bị bài theo nhóm  + Các nhóm sinh viên đánh giá phần trình bày của nhóm khác và đặt câu hỏi  *- Giảng viên:*  + Yêu cầu đại diện nhóm sinh viên bốc thăm để trình bày  + Đánh giá nội dung trình bày của sinh viên  + Giải đáp các thắc mắc của sinh viên |
| **15** | **Tổng kết môn học** |  | CLO1.1  CLO1.2  CLO1.3  CLO1.4 | Tổng kết môn học  + Hệ thống nội dung môn học  + Công bố điểm thành phần  + trả lời các thắc mắc của sinh viên |  |
|  | **Bài thi cuối kỳ** |  | CLO1.1  CLO1.2  CLO1.3  CLO1.4  CLO2.1  CLO2.2 | Theo yêu cầu bài thi | Theo yêu cầu bài thi |

**9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN (COURSE REQUIREMENTS AND EXPECTATION)**

**9.1. Quy định về điều kiện thi kết thúc học phần**

Sinh viên được tham dự thi cuối kỳ/thi kết thúc học phần (50%) nếu có điểm chuyên cần (10%) đạt mức 5 điểm trở lên (thang 10).

**9.2. Quy định về tham dự lớp học**

**-** Sinh viên/học viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý. Mỗi buổi vắng mặt sẽ bị trừ 1 điểm đánh giá quá trình.Sinh viên vắng quá 3 buổi học dù có lý do hay không có lý do đều bị coi như không hoàn thành khóa học và phải đăng ký học lại

- Sinh viên sẽ được cộng điểm cho mỗi lần phát biểu xây dựng bài, có thể bù đắp cho điểm quá trình, điểm kiểm tra và điểm bài tập nhóm.

**-** Sinh viên không nộp bài tập nhóm sẽ nhận điểm 0 (không) cho bài tập sau cùng. Nhóm sinh viên nộp bài trễ sẽ bị trừ 1 điểm cho mỗi ngày nộp muộn.

**9.3. Quy định về hành vi lớp học**

**-** Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.

**-** Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 10 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.

**-** Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học; không được ăn uống, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.

**-** Máy tính xách tay, máy tính bảng chỉ được thực hiện vào mục đích ghi chép bài giảng, tính toán phục vụ bài giảng, bài tập, tuyệt đối không dùng vào việc khác.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỞNG BỘ MÔN**  **TS. Nguyễn Thị Huế** | **TRƯỞNG KHOA**  **PGS.TS. Trần Văn Nam** | **HIỆU TRƯỞNG**  **PGS.TS. Phạm Hồng Chương** |